

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 205/2022/HS-ST
Ngày: 25 – 7 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Ngọc Phương.

2/ Bà Nguyễn Thị Túy Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Khang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 177/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2022/HSST-QĐ ngày 22/7/2022 đối với bị cáo:

Phùng Thị Hà P1, sinh ngày 24 tháng 3 năm 2002 tại tỉnh S; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp D, xã T, huyện L, tỉnh S; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông H, sinh năm 1975 và bà Bùi Thị Hồng P2, sinh năm 1973; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 01/6/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 163/2022/HS-ST ngày 06/01/2022.

Bị cáo bị truy nã theo Quyết định truy nã số 17 ngày 27/02/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Sau đó, bị bắt, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương trong vụ án khác từ ngày 28/01/2022 đến nay.

Bị cáo có yêu cầu xét xử vắng mặt theo đơn có xác nhận của Nhà tạm giữ Công an thành phố Dĩ An ngày 23/7/2022.

Người làm chứng: Ông Hồ Diên D, sinh năm 1983 và ông Trần Hữu A, sinh năm 2003, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 23/4/2020, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bình Dương phối hợp với Công an phường C tiến hành kiểm tra hành chính cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú Y địa chỉ 90/11, khu phố B, phường C, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Khi kiểm tra đến phòng số 03 do bị cáo Phùng Thị Hà P1 và ông Trần Hữu A thuê ở.

Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện bên trong ví màu đen của ông Trần Hữu A có 4.000.000 đồng, trong balo màu đen của Phương có 01 hộp chữ nhật màu xanh, bên trong hộp có 01 thiết bị điện tử màu bạc có nắp đậy, không nhãn hiệu (dạng cân điện tử mini); 01 túi nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng. Bị cáo Phương khai nhận 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá nên lực lượng công an tiến hành lập biên bản, tạm giữ tang vật đưa Phương về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) hộp chữ nhật màu xanh, bên trên nắp hộp có in chữ SENSITIVE OUD; 01 (một) thiết bị điện tử màu bạc có nắp đậy bằng mica trong (dạng cân điện tử mini), không có nhãn hiệu; 01 (một) balo màu đen; 01 túi nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng; Số tiền 4.000.000 đồng.

Qua điều tra, bị cáo Phùng Thị Hà P1 khai nhận: Bản thân P1 là người nghiện ma túy từ tháng 8/2019. Vào đêm 22/4/2020, P1 tổ chức sinh nhật tại phòng số 03 nhà nghỉ Y cùng với một số người bạn, ông P3 và đối tượng tên T1. Khi đến, đối tượng tên T1 mang theo ma túy đá và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy để cùng nhau sử dụng đến khuya cùng ngày thì tất cả những người này ra về riêng dụng cụ để sử dụng ma túy thì đối tượng tên T1 để lại phòng của bị cáo P1. Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23/4/2020, đối tượng tên T1 tiếp tục mang theo ma túy đến và cùng sử dụng với ông Phần và bị cáo P1. Sau khi cùng sử dụng khoảng 15 phút thì ông P3 vào nhà vệ sinh, lúc này đối tượng tên T1 đi về, đồng thời để lại cho bị cáo P1 01 túi nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng. Sau đó, bị cáo P1 cất giấu 02 túi nylon này vào balo sau đó bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện và thu giữ. Ông P3 không biết sự việc bị cáo P1 cất giấu ma túy.

Theo Bản kết luận giám định số 274/MT-PC09 ngày 15/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M1); 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) là ma túy, có khối lượng M1= 0.1025 gam, M2= 1.0770 gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 172/CT-VKS -TA ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Phùng Thị Hà P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phùng Thị Hà P từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng đến 02 (hai) năm tù; tổng hợp hình phạt với Bản án số 163/2022/HS-ST ngày 06/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 274/MT-PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) hộp chữ nhật màu xanh, bên trên nắp hộp có in chữ SENSITIVE OUD; 01 (một) thiết bị điện tử màu bạc có nắp đậy bằng mica trong (dạng cân điện tử mini), không có nhãn hiệu và 01 (một) balo màu đen.

Đối với số tiền 4.000.000 đồng là vật chứng trong vụ án “Tàng trữ tiền giả” quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Hữu A. Tại Bản án số 105/2021/HS-ST ngày 14/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã tịch thu tiêu hủy nên không đề cập xử lý.

- Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Phùng Thị Hà P1 có yêu cầu xét xử vắng mặt, đơn được Nhà tạm giữ công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xác nhận ngày 23/7/2022; người làm chứng vắng mặt. Xét thấy, việc bị cáo vắng mặt là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, đồng thời việc vắng mặt của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không gây trở ngại cho việc xét xử, phù hợp với điểm c, d khoản 2 Điều 290; Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo và những người tham gia tố tụng nêu trên.

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trong biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23/4/2020 (BL 04-07); bản tự khai ngày 23/4/2020 (BL 22; BL 23); bản tự khai ngày 28/4/2020 (BL 26); bản tự khai ngày 30/8/2020 (BL 76); bản tự khai ngày 30/9/2020 (BL 81); bản tự khai ngày 19/11/2020 (BL 86); bản tự khai ngày 20/02/2022 (BL 120); các Biên bản ghi lời khai ngày 23/4/2020 (BL 24-25), ngày 28/4/2020 (BL 27-28), ngày 12/6/2020 (BL 29-32); ngày 20/7/2020 (BL 33-34); ngày 31/8/2020 (BL 77-80); các biên bản hỏi cung bị can ngày 30/9/2020 (BL 82-85); ngày 10/3/2022 (BL 116-119) và đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 23/7/2022, bị cáo Phùng Thị Hà P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23/4/2020, tại phòng số 03 của nhà nghỉ Y, địa chỉ 90/11 khu phố B, phường C, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Phùng Thị Hà P1 thực hiện hành vi tàng trữ 1.1795 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Hành vi của bị cáo Phùng Thị Hà P1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Quá trình điều tra bị cáo đã bỏ trốn và bị truy nã gây khó khăn cho việc điều tra, truy tố. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 01/6/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 163/2022/HS-ST ngày 06/01/2022.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Về tổng hợp hình phạt của nhiều bản án: Ngày 01/6/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 163/2022/HS-ST ngày 06/01/2022, bản án đã có hiệu lực pháp luật, căn cứ Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

[9] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) bì thư niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 274/MT-PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) hộp chữ nhật màu xanh, bên trên nắp hộp có in chữ SENSITIVE OUD; 01 (một) thiết bị điện tử màu bạc có nắp đậy bằng mica trong (dạng cân điện tử mini), không có nhãn hiệu và 01 (một) balo màu đen không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với hành vi tàng trữ tiền giả của Trần Hữu A: Ngày 07/5/2020, Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh Bình Dương ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Hữu A về tội “Tàng trữ tiền giả”. Ngày 14/4/2021, Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã xử phạt Trần Hữu A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ tiền giả”. Xét, hành vi tàng trữ tiền giả của Trần Hữu A đã bị xét xử trong vụ án khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không xem xét là đúng quy định. Đồng thời, Trần Hữu A không biết sự việc bị cáo P1 cất giấu ma túy nên Cơ quan Công an không xử lý là có căn cứ.

[12] Đối với đối tượng T1 đưa ma túy cho bị cáo P1, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh làm rõ có cơ sở xử lý sau.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phùng Thị Hà P1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phùng Thị Hà P1 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 163/2022/HS-ST ngày 06/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 274/MT-PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) hộp chữ nhật màu xanh, bên trên nắp hộp có in chữ SENSITIVE OUD; 01 (một) thiết bị điện tử màu bạc có nắp đậy bằng mica trong (dạng cân điện tử mini), không có nhãn hiệu và 01 (một) balo màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/5/2022 giữa Công an thành phố Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

3. Về án phí: Bị cáo Phùng Thị Hà P1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Ánh